**Ngày dạy: 3, 4/12**

**Lớp dạy: 6/1, 6/2, 6/3, 6/4**

**Tuần dạy: 13**

**Tiết: 1**

**LUYỆN TẬP TRUYỆN CƯỜI: TREO BIỂN VÀ LỢN CƯỚI ÁO MỚI**

1/ Trong truyện “Lợn cưới, áo mới” thời gian chờ đợi từ sáng đến chiều của anh thứ nhất thể hiện điều gì?

2/ Anh thứ hai khoe “lợn cưới” trong hoàn cảnh nào? Câu nói “Bác có thấy con lợn cưới của tôi chạy qua đây không?” có thông tin nào thừa? Qua đó em rút ra bài học gì trong giao tiếp?

3/ Trong truyện “Treo biển”, nội dung tấm biển treo có mấy yếu tố? Vai trò của từng yếu tố?

4/ Trong truyện “Treo biển”, chi tiết nào làm em cười? Khi nào cái cười bộc lộ rõ nhất? Vì sao?

* **Rút kinh nghiệm:** Hs hiểu bài giải quyết được các bài tập đưa ra. Tuy nhiên gv cần lưu ý hs cách trình bày.

**Ngày dạy: 1, 4, 5/12**

**Lớp dạy: 6/1, 6/2, 6/3, 6/4**

**Tuần dạy: 13**

**Tiết: 2**

**LUYỆN TẬP: SỐ TỪ VÀ LƯỢNG TỪ**

**Bài 1:** Trong những trường hợp sau đây, trường hợp nào dùng từ “những” chưa hợp lí:

*a/ Những bạn ạ! Thông điệp của chúng tôi là: hãy bảo vệ môi trường.*

*b/ Xin mời những chỉ huy chi đội lớp 6B lên ngồi bàn đầu.*

*c/ Anh ta những tưởng mọi việc sẽ không bại lộ.*

*d/ Tất cả những học sinh khối 6 đều xuống sân tập thể dục.*

**Bài 2:** Hãy sửa lại các trường hợp dùng từ “những” không hợp lí ở bài tập 1 bằng từ thích hợp.

**Bài 3: Gạch chân các số từ có trong ví dụ sau:**

*“Ngày xưa, có hai vợ chồng nghèo đi ở cho một nhà phú ông. Họ hiền lành chịu khó nhưng đã ngoài năm mươi mà vẫn chưa có con.*

*Một hôm, trời nắng to, người vợ vào rừng hái củi cho chủ, khát nước quá mà không tìm thấy suối. Thấy cái sọ dừa bên gốc cây to đựng đầy nước mưa, bà bưng lên uống. Thế rồi bà có mang…”*

*(Sọ Dừa)*

**Bài 4: Thảo luận nhóm:** Đặt 5 câu có số từ và lượng từ. Nếu ý nghĩa các số từ và lượng từ em vừa đặt.

* **Rút kinh nghiệm:** Một số hs vẫn còn nhầm lẫn giữa số từ và lượng từ
* Gv cần giúp hs phân biệt.

**Ngày dạy: 8, 10/12**

**Lớp dạy: 6/1, 6/2, 6/3, 6/4**

**Tuần dạy: 14**

**Tiết: 1**

**LUYỆN TẬP: PHÓ TỪ**

**Bài 1 :** Cho biết phó từ gồm những loại nào ? Cho ví dụ ? Đặt câu với những ví dụ đó ?

**Bài 2 :** Viết đoạn văn về thái độ học tập nghiêm túc. Trong đó có sử dụng phó từ. (gạch chân với những phó từ đó)

* **Rút kinh nghiệm:** Hs biết nhận diện được phó từ nhưng còn chưa biết cách đưa vào đoạn văn => Gv cần hướng cho hs cách kết hợp phó từ trong khi viết đoạn.

**Ngày dạy: 8, 11, 12/12**

**Lớp dạy: 6/1, 6/2, 6/3, 6/4**

**Tuần dạy: 14**

**Tiết: 2**

**DÀN Ý TẬP LÀM VĂN KỂ CHUYỆN**

**I. Dàn Ý Kể Cho Bố Mẹ Nghe Một Chuyện Lí Thú**

**1. Mở bài**

- Giới thiệu câu chuyện mà em định kể (chuyện buồn cười, chuyện cảm động gặp ở trường)

**2. Thân bài**

- Không gian và thời gian em kể cho bố mẹ  
+ Em kể cho bố mẹ nghe vào thời điểm nào?  
+ Khi đó em và bố mẹ đang làm gì?  
- Kể lại câu chuyện:  
+ Thời gian, địa điểm diễn ra câu chuyện  
+ Con người, sự vật xuất hiện trong chuyện  
+ Diễn biến câu chuyện  
+ Kết thúc câu chuyện  
- Phản ứng của bố mẹ  
+ Nếu là chuyện cười: bật cười sảng khoái, bất ngờ, ngạc nhiên  
+ Nếu là chuyện cảm động: xúc động, thương xót, cảm thông

**3. Kết bài**

Cảm nghĩ của em về câu chuyện

* **Rút kinh nghiệm:** HS biết hình thành được bài văn có đầy đủ 3 phần nhưng còn sai nhiều lỗi chính tả => gv cần giúp hs khắc phục.

**Ngày dạy: 15, 17, 18/12**

**Lớp dạy: 6/1, 6/2, 6/3, 6/4**

**Tuần dạy: 15**

**Tiết: 1**

**LUYỆN TẬP: ĐỘNG TỪ**

**Bài 1: Xác định ý nghĩa của động từ trong các ví dụ sau:**

*a/ cầm, nắm, đưa, trao*

*b/ Buồn, ghét, yêu, nhớ*

*c/ Toan, định, dám, chưa*

**Bài 2: Tìm các động từ trong ví dụ sau và cho biết chúng thuộc loại nào.**

*“… Tới nơi, hổ thả bà xuống. Thấy một con hổ cái đang lăn lộn, cào đất, bà cho là hổ định ăn thịt mình, run sợ bà không dám nhúc nhích…”*

*(Con hổ có nghĩa)*

**Bài 3: Cho các từ:** *Đấm, gãy, toan, xé, tát, treo, vui, đau, đi, hỏi, ra, thích, tức, xem, dám, định*. Hãy phân loại động từ.

**Bài 4: Tìm động từ trong ví dụ sau:**

*“… Khi cậu bé vừa khôn lớn thì mẹ mất. Cậu sống lủi thủi trong túp lều cũ dựng ở gốc đa, cả gia tài chỉ có một lưỡi búa của cha để lại. Người ta gọi chàng là Thạch Sanh. Năm Thạch Sanh bắt đầu biết dùng búa, ngọc Hoàng sai thiên thần xuống dạy đủ các môn võ nghệ và mọi phép thần thông”.*

**Bài 5:** Đặt câu với từng loại động từ mà em đã học.

* **Rút kinh nghiệm:** Một số hs vẫn còn lúng túng khi xác định động từ.
* Gv cần cho các em thêm nhiều ví dụ để các em nắm bài tốt hơn.

**Ngày dạy: 15, 18/12**

**Lớp dạy: 6/1, 6/2, 6/3, 6/4**

**Tuần dạy: 15**

**Tiết: 2**

**LUYỆN TẬP: CỤM ĐỘNG TỪ**

**Bài 1: Tìm cụm động từ trong các ví dụ sau:**

*a/ Lão ngạc nhiên thấy trước mặt một tòa lâu đài lớn, mụ vợ đang đứng trên thềm cao, mình khoác áo long, đầu đội mũ nhiễu hoa, cổ quấn ngọc trai, tay đeo nhẫn vàng, chân đi giày đỏ.*

*b/ Hổ vẫn cúi đầu, vẫy đuôi, làm ra vẻ tiễn biệt.*

*c/ Từ đó về sau, mỗi dịp ngày giỗ bác tiều, hổ lại đưa de hoặc lợn đến để ở ngoài cửa nhà bác tiều.*

**Bài 2:** Điền vào mô hình cụm động từ với những cụm động từ vừa tìm được ở bài 1.

**Bài 3:** Phát triển các động từ sau thành cụm động từ và đặt câu với mỗi cụm động từ vừa tìm được.

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| *Phần phụ trước* | *Phần trung tâm* | *Phần phụ sau* |
|  | *chạy* |  |
|  | *tụ hội* |  |
|  | *tranh luận* |  |
|  | *ngủ* |  |

**Bài 4: Thảo luận nhóm và đặt 5 câu có cụm động từ làm chủ ngữ.**

* **Rút kinh nghiệm:** Một số hs vẫn còn lúng túng khi xác định cụm động từ.
* Gv cần cho các em thêm nhiều ví dụ để các em nắm bài tốt hơn.

**Ngày dạy: 22, 24, 25/12**

**Lớp dạy: 6/1, 6/2, 6/3, 6/4**

**Tuần dạy: 16**

**Tiết: 1**

**LUYỆN TẬP: THẦY THUỐC GIỎI CỐT NHẤT Ở TẤM LÒNG**

1/Hành động nào thể hiện rõ nhất y đức của thầy Tuệ Tĩnh?

2/ Vua Trần Anh Tông nói gì về việc làm của Tuệ Tĩnh?

3/ Cách đánh giá của vua trần Anh Tông đã chứng tỏ đây là vị vua như thế nào? Nhân dân sẽ thế nào dưới sự cai trị của Vua?

4/ Theo em, truyện: “Thầy thuốc giỏi cốt nhất tấm lòng” có ý nghĩa như thế nào?

5/ Điều gì ở Thái Y họ Phạm khiến em cảm phục nhất ?

* **Rút kinh nghiệm:** Hs hiểu bài giải quyết được các bài tập đưa ra. Tuy nhiên gv cần lưu ý hs cách trình bày.

**Ngày dạy: 22, 25, 26/12**

**Lớp dạy: 6/1, 6/2, 6/3, 6/4**

**Tuần dạy: 16**

**Tiết: 2**

**LUYỆN TẬP: TÍNH TỪ VÀ CỤM TÍNH TỪ**

**Bài 1: Phân loại các tính từ tuyệt đối và tính từ tương đối sau:** *vàng, đỏ au, trắng toát, xinh, lung linh, nhỏ, hiền, trong trẻo, rực rỡ, tím tím.*

**Bài 2: Điền các từ***: hãy, đừng, cũng, vẫn, lại* vào chố trống cho thích hợp:

*a/ “… Nước Việt Nam xanh muôn ngàn cây lá khác nhau. Cây nào…đẹp, cây nào… quý, cũng thân thuộc nhất …là tre nứa…”*

*(Thép Mới)*

*b/ “…Cây trên núi đảo…thêm xanh mượt, nước biển …lam biếc và đậm đà hơn hết thảy mọi khi và cát… vàng giòn hơn nữa…”*

*(Nguyễn Tuân)*

*c/ “…Có phải duyên nhau thì thắm lại*

*…xanh như lá, bạc như vôi”*

*(Hồ Xuân Hương)*

**Bài 3: Điền các tính từ:** *xanh thắm, cao, trắng nhạt, xám xịt, giận dữ, lạnh lùng, đăm chiêu* **vào chỗ trống trong đoạn văn sau:**

*“… Biển luôn thay đổi màu tùy theo sắc mây trời. Trời (1)…, biển cũng thắm xanh, như dâng (2)… lên, chắc nịch. Trời trải mây (3)…, biển mơ màng dịu hơi sương. Trời âm u mây mưa, biển (4)… nặng nề. Trời ầm ầm, biển đục ngầu (5)… Như một con người biết buồn vui, biển lúc tẻ nhạt (6)… lúc sôi nổi, hả hê, lúc (7)… gắt gỏng…”*

**Bài 4: Hoàn thiện các cụm danh từ sau:**

* *đen như… trắng như…*
* *xanh như… đỏ như…*
* *ác như… hiền như…*
* *đẹp như… xấu như…*
* *tròn như… bẳn như…*

*chậm như… nhanh như…*

* *nhát như… tươi như*

**Bài 5: Gạch chân các cụm tính từ có trông văn sau:**

*“Trời xuân chỉ hơi lạnh một chút vừa đủ để giữ một vệt sương mỏng như chiếc khan voan vắt hờ hững trên sườn đồi. Rừng hôm nay như một ngày hội của màu xanh, màu xanh với nhiều sắc độ đậm nhạt, dày mỏng khác nhau. Những mầm cây bụ bẫm vẫn còn đang ở màu nâu hồng chưa có đủchất diệp lục để chuyển sang màu xanh. Những lá còn non mới thoáng một chút xanh vừa rakhori màu nâu vàng. Những lá sưa mỏng tang và xanh rờn như một thứ lụa xanh màu ngọc thạch với những chum hoa nhỏ li ti và trăng như những hạt mưa bay…”*

* **Rút kinh nghiệm:** Một số hs vẫn còn lúng túng khi xác định cụm tính từ.
* Gv cần cho các em thêm nhiều ví dụ để các em nắm bài tốt hơn.